

**GENERAL ASSOCIATION OF
FORMER POLITICAL PRISONERS OF VIETNAMESE COMMUNIST**
Tổng Hội Cựu Tù Nhân Chính Trị Cộng Sản Việt Nam

P.O.BOX 1953, GARDEN GROVE, CA 92642 - TEL: (714) 894-4136

POLITICAL PRISONERS REGISTRATION FORM

Mẫu ghi tên Tù Nhân Chính Trị

(Two Copies)

IV. # 261-423
VEWL. # _____
F171: 89 Y _____ N _____

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education Camp in Viet Nam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

(Mục đích của mẫu này là xác định những người đã và đang bị giam cầm trong các Trại Cải Tạo ở Việt Nam để được phép vào Hoa Kỳ theo chương trình ra đi có trật tự.)

A. GENERAL BIOGRAPHY: (Photo if available)

Lý lịch tổng quát, kèm ảnh nếu có

1. Name (Family name, middle, first): HUYNH LONG HAI
(Họ và tên theo thủ tự Việt Nam)
2. Sex: M DOB: 02 / 20 / 51 / Place of Birth: Tay Ninh, Vietnam
(Phái) (Ngày sinh) (Nơi sinh)
3. Last position/Rank, Agency/Unit: TRUNG SI SU DOAN 4 KHONG QUAN
(Chức vụ/cấp bậc, Cơ quan/Đơn vị cuối cùng)

B. ARREST

(Giam giữ)

1. Date & Place of Arrest: 1975
(Ngày nơi trình diện/bị bắt giữ)
2. Name, Location of Prisons or Re-education Camps: UY BAN NHAN DAN HUYEN HOA THANH
(Tên, địa điểm các trại giam)
3. Date of release or still in camps: 09/12/81
(Ngày được thả hay còn bị giam)

C. FAMILY STATUS:

(Tình trạng gia đình)

1. Married or single: Married LE THI GON (wife) 11/30/51
(Có gia đình hay độc thân) HUYNH LE TRUNG (son) 11/04/72
2. If married, please complete names of Spouse & Children HUYNH DUY THUC (son) 04/26/79
(Nếu có gia đình, xin điền thêm người vợ/chồng và các con) HUYNH NGOC CAM (daughter) 12/02/76
HUYNH NGOC GIAO (daughter) 09/04/81

3. Address of family: 18/5 TruongHue, Truong Tay, Hoa Thanh, Tay Ninh
(Địa chỉ gia đình)

D. APPLICANT:

(Người đứng đơn)

1. Name: HUYNH LONG VAN Occupation MANAGER
(Họ và tên) (Nghề nghiệp)
2. Address and phone number: _____
(Địa chỉ và điện thoại)

3. Relationship with detainee: Brother
(Liên hệ với tù nhân cải tạo)
4. Status in U.S.A.: _____ Permanent Resident ☐ U.S. Citizen ☒
(Tình trạng cư trú)
5. Are you willing to sponsor the above detainee (if released)
(Ông, Bà có sẵn sàng đứng ra bảo trợ cho đường sự không?) Yes ☒ No ☐

Date: 11/28/89
(Ngày, tháng, năm)

VanLong Huynh
Signature of Applicant
(Chữ ký của người đứng đơn)
(Certificate of Release)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HOA THANH
Số : ____/QT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập Tự Do Hạnh Phúc

Họ thành, ngày 12 tháng 9 năm 1981

- Căn cứ chỉ thị số 318/T, ngày 22/08/1977 của Thủ tướng nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đồng phối phần động hiện đang bị tập trung cải tạo.

- Căn cứ thông tư Liên Bộ Quốc phòng - Nội vụ số 07/T T/LB ngày 29/12/77 về việc thực hiện chỉ thị 318/TSG ngày 22/08/1977 của Thủ tướng chính phủ.

- Căn cứ vào công văn số 17/CV của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây ninh ngày 16/07/77 về việc khẩn quyền cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, thị được ký quyết định trả quyền công dân cho những người đã hết thời-gian quân chế cải tạo tại địa phương.

- Kết luận của hội nghị bất định kết của Ủy ban nhân dân xã ngày 29 tháng 9 năm 1981

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HOA THANH
() U B N D () T N H

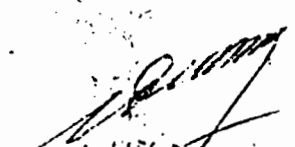
Điều 1: Ông sinh năm 1911 tại nhà số ấp xã huyện tỉnh

Điều 2: Ông, ở được hưởng tại quyền công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và thực hiện mọi nghĩa vụ của công dân tại địa phương.

Điều 3: Ủy ban nhân dân xã cấp nơi cư ngụ của ông, bà căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương tạo điều kiện giúp đỡ cho ông, bà sinh sống được ổn định.

Điều 4: Huyện công an và UBND các cấp có liên quan chịu trách nhiệm thi hành và quyết định theo có hiệu lực từ ngày ký.

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HOA THANH
P. CHỦ TỊCH



ORDERLY DEPARTURE PROGRAM
AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP
to be completed by relative/friend in USA

I

YOUR NAME HUYNH LONG VAN YOUR ALIEN STATUS IS: _____
 DATE OF BIRTH 10-15-1952 U.S. CITIZEN ☐ Number: _____
 PLACE OF BIRTH TAY NINH VIETNAM PERMANENT RESIDENT ☒ A# 25323759
 ADDRESS IN USA _____ REFUGEE ☐ A# _____
 DATE OF ENTRY INTO USA 02/22/82 mo. day year
 FROM WHICH COUNTRY? VIETNAM
 TELEPHONE NO. (HOME) 6 VOLUNTARY AGENCY WITH WHICH YOU ARE NOW
 (WORK) 6 IN CONTACT USCC

II

INFORMATION ON APPLICANTS IN VIETNAM

Important:

* The Principal Applicant (P.A.) is your closest relative to be considered for US entry.

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (P.A.) HUYNH LONG HAI
 ADDRESS IN VIETNAM 18/5 TRUONG HUE XA TRUONG TAY HUYNH HOA THANH
 HAVE YOU FILED IMMIGRANT VISA PETITIONS? N/A CATEGORY? N/A TAY NINH VIETNAM
 DATE AND PLACE OF FILING WILL FILE 1-130 IN THE NEAR FUTURE.
 DOES P.A. HAVE VIETNAMESE EXIT PERMIT? YES _____ NO ☒ NUMBER? _____

I AM THE: HUSBAND ☐ WIFE ☐ PARENT ☐ CHILD ☐ BROTHER ☒ SISTER ☐OTHER _____ OF THE PRINCIPAL APPLICANT.
(Specify)

List below the persons to be considered for admission to the United States. In the column MS (marital status) indicate married (M), divorced (D), widowed (W), or single (S).

NAME In Vietnamese Order	DATE OF BIRTH mo/day/yr	PLACE OF BIRTH	SEX	MS	RELATION TO P.A.	ADDRESS
1. HUYNH LONG HAI	02/20/51	Vietnam	M	M	Principal Applicant	18/5 Xa Truong Hue, XA TRUONG TAY HUYNH HOA THANH TINH TAY NINH, VIETNAM
2. LE THI GON	11/30/51	Vietnam	F	M	WIFE	
3. HUYNH LE TRUNG	18/04/72	Vietnam	M	S	SON	
4. HUYNH DUY THUC	04/26/79	Vietnam	M	S	SON	
5. HUYNH NGOC CAM	12/02/76	Vietnam	F	S	DAUGHTER	
6. HUYNH NGOC GIAO	09/10/81	Vietnam	F	S	Daughter	
7.	1/1					
8.	1/1					
9.	1/1					
10.	1/1					
11.	1/1					
12.	1/1					
13.	1/1					
14.	1/1					

THIS FORM IS FREE; IT MAY BE REPRODUCED BY ANYONE.

III

FAMILY TREE

The information below relates to you, the USA relative.

List all of your relatives requested below even if they are already listed on Page 1. Please include relatives who are already in the USA or other countries as well as those in Vietnam. We must establish your entire family. (If there is not enough room, continue on separate sheet.)

NAME	SEX (circle one)	DATE OF BIRTH mo/day/yr	COUNTRY OF BIRTH	MARRIED? (circle one)	LIVING/DEAD?	ADDRESS
A. Your husband/wife						
PHAN THI THU HO	W/F	2/15/57	VIETNAM	(Yes) No	LIVING	802 N. PLANTATION LN WALNUT, CA 91789
B. Your other husbands/wives						
	W/F	NO	NE	Yes/No		
	W/F	N/A		Yes/No		
C. Your children						
HUYNH KHAC VINH	(M) F	4/18/80	VIETNAM	Yes (No)	LIVING	AS ABOVE
HUYNH KIM CHAU	(M) F	7/1/82	USA	Yes (No)	LIVING	AS ABOVE
HUYNH KHANH HUNG	W/F	12/14/86	USA	Yes (No)	LIVING	AS ABOVE
	W/F			Yes/No		
	W/F			Yes/No		
	W/F			Yes/No		
D. Your parents						
HUYNH VAN MUNG	(M) F	1917	VIETNAM	(Yes) No	LIVING	C 18/5 AP T. HUE
NGUYEN THI TRAM	W/F	1925	VIETNAM	(Yes) No	LIVING	XE T. Tay Hoa THANH TAY NINH VN.
E. Your brothers/sisters						
① HUYNH LONG HAI	(M) F	2/20/51	VIETNAM	(Yes) No	LIVING	18/5 AP T. HUE XE T. Tay HUE THANH T. NINH VN
② HUYNH KIM PHU	(M) F	10/11/55	VIETNAM	(Yes) No	LIVING	C 18/5 AP T. Tay XE T. T.
③ HUYNH VAN KHINH	(M) F	7/07/56	VIETNAM	(Yes) No	LIVING	AS ABOVE
④ HUYNH THI NGUYEN	(M) F	9/19/58	VIETNAM	(Yes) No	LIVING	DO'S, AP MUI XE TAN PHON HUE THANH T. NINH VN
⑤ HUYNH THI NGUYEN	(M) F	1962	VIETNAM	(Yes) No	LIVING	C 18/5 AP T. Tay XE T. Tay HUYNH KHANH HUNG T. NINH VN
⑥ HUYNH THI NGUYEN	(M) F	1963	VIETNAM	(Yes) No	LIVING	AS ABOVE
⑦ HUYNH THI NGUYEN	(M) F	1965	VIETNAM	(Yes) No	LIVING	AS ABOVE
⑧ HUYNH THI NGUYEN	(M) F	10-15-69	VIETNAM	(Yes) No	LIVING	AS ABOVE
IV A. U.S. GOVERNMENT EMPLOYMENT						

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was a U.S. Government employee, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE						
AGENCY:	EMBASSY	USAID/USOM	CORDS	USIS	USARV/MACV/DAO	OTHER
	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	
SECTION/DIVISION/OFFICE						
LAST POSITION:			LAST GRADE:			
DURATION OF EMPLOYMENT: FROM			TO			
PLACE			NAME OF LAST SUPERVISOR			
REASON FOR SEPARATION						
SECTION/DIVISION/OFFICE						
PREVIOUS POSITION:			PREVIOUS GRADE:			
DURATION OF EMPLOYMENT: FROM			TO			
PLACE			NAME OF SUPERVISOR			
REASON FOR SEPARATION						

VII

VIETNAMESE GOVERNMENT OR MILITARY SERVICE

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for the Vietnamese Government or served in the Vietnamese military prior to 1975, please complete this section.

NAME OF PERSON HUYNH LONG HAL
 MINISTRY OR MILITARY UNIT SUDAN 4 AIR FORCE TITLE OR RANK FIRST SERGEANT
 PLACE 31st BASE COMMUNICATION UNIT FROM 1969 TO 1975
 JOB DESCRIPTION 289 Repair Electronic equipment
 LIST ANY AWARDS, COMMENDATIONS, OR MEDALS RECEIVED FROM THE U.S. GOVERNMENT:

DID YOUR RELATIVES WORK CLOSELY WITH AMERICANS? YES ☒ NO ☐ IF YES,

PLEASE DESCRIBE: Unknown

NAMES/RANKS OF ANY AMERICAN ADVISORS

VIII

RE-EDUCATION

DID THE PRINCIPAL APPLICANT OR ANY ACCOMPANYING RELATIVE SPEND TIME IN REEDUCATION?

YES ☒NO ☐

NAME HUYNH LONG HAL DURATION from 1975 to 1980

NAME _____ DURATION from _____ to _____

IX

REMARKS

Are there any special considerations or comments that would affect your relatives' eligibility?

N/A

- IF MORE SPACE IS NECESSARY FOR YOU TO ADD MORE COMPLETE INFORMATION ABOUT ANY OF THE ITEMS REQUESTED ON THIS AFFIDAVIT, PLEASE WRITE THAT INFORMATION ON A SEPARATE SHEET TO BE ATTACHED TO THE AFFIDAVIT. THIS WILL BE NECESSARY IF MORE THAN ONE FAMILY MEMBER WORKED FOR THE U.S. GOVERNMENT, A U.S. COMPANY, OR THE VIETNAMESE GOVERNMENT.

X

NOTARIZATION

I swear that the above information is true. I understand that any false statement could jeopardize my immigration status in the United States.

Luong Van Au
 Signature of Applicant

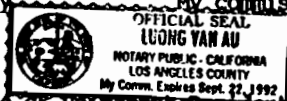
Subscribed and sworn to me

this 32nd day of May, 1989

Luong Van Au
 Signature of Notary

My commission expires: Sept 22nd 1992

SEAL OF NOTARY



NOTE: If you are a refugee or Permanent Resident Alien, please attach a copy of your I-94 (refugee) or I-151/I-551 (Permanent Resident Alien) green card to the completed affidavit. Do not photocopy your Naturalization Certificate.

THIS FORM IS FREE; IT MAY BE REPRODUCED BY ANYONE.

IV B.U.S. GOVERNMENT TRAINING OR SCHOOLING IN VIETNAM

Was any training or schooling provided by the U.S. Government for the Principal Applicant or any accompanying relative? YES ☐ NO ☐

FOR: (NAME) _____

DATE	SCHOOL	PLACE
FROM _____ TO _____		
FROM _____ TO _____		
DESCRIBE: _____	N/A	

VPRIVATE EMPLOYMENT

If the Principal Applicant or any accompanying relative worked for a U.S. company or organization, please complete this section.

NAME OF EMPLOYEE _____
JOB TITLE _____
NAME OF COMPANY or ORGANIZATION _____
SUPERVISOR'S NAME _____
PLACE _____ FROM _____ TO _____
JOB DESCRIPTION _____
EMPLOYEE NUMBER _____ BADGE NUMBER _____ PAYROLL NUMBER _____
REASON FOR SEPARATION _____

NAME OF PREVIOUS COMPANY or ORGANIZATION _____
PREVIOUS JOB TITLE _____ SUPERVISOR'S NAME _____
PLACE _____ FROM _____ TO _____
JOB DESCRIPTION _____
EMPLOYEE NUMBER _____ BADGE NUMBER _____ PAYROLL NUMBER _____
REASON FOR SEPARATION _____

VITRAINING OR SCHOOLING OUTSIDE VIETNAM

If the Principal Applicant or any accompanying relative in Vietnam was trained or educated outside Vietnam, please complete this section.

NAME OF STUDENT/TRAINEE _____ NAME OF SCHOOL _____
DESCRIPTION OF COURSES _____
PLACE _____ DEGREE/CERTIFICATE _____
WHO PAID FOR THE TRAINING? _____
DURATION OF TRAINING FROM _____ TO _____

NAME OF STUDENT/TRAINEE _____ NAME OF SCHOOL _____
DESCRIPTION OF COURSES _____
PLACE _____ DEGREE/CERTIFICATE _____
WHO PAID FOR THE TRAINING? _____
DURATION OF TRAINING FROM _____ TO _____



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

DATE: - 6 NOV 1989

Dear Sir/Madam:

This is to acknowledge receipt of the documents/letter for

<u>HOYINH</u>	<u>INH</u>	<u>NOV</u>	<u>IV</u>	<u>26/128</u>
<u>HOYINH</u>	<u>INH</u>	<u>NOV</u>	<u>IV</u>	<u>26/123</u>
			<u>IV</u>	

which the ODP received on 28 JUN 89. We regret that the high volume of ODP cases and inquiries prevents our giving you a more formal response than this letter.

Please note that this is only to advise you that we have received your correspondence. It does not indicate that the file was reviewed. File review for LOI issuance is done in accordance with an established schedule of priorities. Once the review is completed, the relative or friend in the U.S. is contacted should further documents or information be needed.

If a case already has an LOI, the next steps in the processing will normally be issuance of an exit permit and an interview with representatives of the ODP in Vietnam. This part of the processing is controlled by the Vietnamese authorities. If your friends or relatives in Vietnam are made available to the ODP for interview, the sponsor in the U.S. will be informed of any actions necessary.

Please notify the ODP immediately if the Principal Applicant in Vietnam or the sponsor in the U.S. has a change of address.

Sincerely,

AVP

Orderly Departure Program
American Embassy - Box 58
APO San Francisco 96346 - 0001

ODP-20
(1093a: 07/89)



Embassy of the United States of America

U.S. ORDERLY DEPARTURE PROGRAM (ODP) PROCESSING

The U.S. Orderly Departure Program (ODP) has brought over 85,000 people to the U.S. from Vietnam since the program began in 1979. In general, eligibility for the U.S. ODP is based on having sponsoring relatives in the U.S. or proven close association with U.S. policies and programs in Vietnam prior to 1975.

ODP files can be opened on the basis of Affidavits of Relationship (AOR), Immigrant Visa Petitions (Form I-130), Visas 93 cables or ODP Questionnaires indicating close association. Spouses, children, parents and siblings of people residing in the U.S. are eligible for the family reunification aspect of the ODP. Grandparents, grandchildren or other relations may be included in the files, but their eligibility for the ODP will be determined at the time of their interview when a decision will be made as to their dependency on the family unit.

In most cases, once a file is opened the next step in the U.S. processing is review for issuance of a Letter of Introduction (LOI). The LOI is a document which states that the U.S. is willing to interview the person or persons named on the LOI for possible acceptance for movement through the U.S. ODP. It is not a guarantee of approval. The LOI is normally presented to the Vietnamese authorities by the applicants as a preliminary step in obtaining exit permission and pre-departure interviews. Please note that it is the Vietnamese authorities who determine who will be allowed to be interviewed by the ODP.

The success of the ODP has attracted a large number of applicants. Because of this, priorities have been established for LOI review and issuance. Family reunification cases will be reviewed for LOI issuance when the applicants are the beneficiaries of current or near-current Immigrant Visa Petitions and would therefore be able to travel to the U.S. as immigrants. Parents of minor children (under 18 years of age, and thus ineligible to file petitions) living in the U.S. with neither parent are also eligible for LOI issuance upon receipt of an AOR and proper documentation verifying the relationship. This priority system allows the ODP to reserve limited refugee numbers for those who are not eligible for immigrant status. The number of immigrants who can be accepted into the U.S. each year is far greater than the number of refugees allowed.

Visas 93 beneficiaries are also eligible for LOI review. However, as they would enter the U.S. as refugees, review of cases of Immigrant Visa Petition beneficiaries has priority over review of cases based solely on Visas 93. It is strongly recommended that second preference petitions be filed as soon as the U.S. relative is eligible to do so.

The immigration channel will continue to be emphasized in the foreseeable future. If sponsors are eligible to file Immigrant Visa Petitions for their relatives the ODP urges them to do so. Relatives in the U.S. may continue to send AOR's and other documents to the ODP office in Bangkok to serve as the foundation for a future Immigrant Visa file. The file will not be reviewed for an LOI, however, until the petition has been received and is close to being current.

LOI's will continue to be issued to applicants for refugee status who are of special humanitarian concern. These will primarily be Amerasians and their accompanying family members, and applicants who spent long periods of time in reeducation camp due to their close association with U.S. policy and programs in Vietnam.

The ODP receives on a periodic basis lists of names of people the Vietnamese authorities will allow to be interviewed by ODP staff in Ho Chi Minh City. Upon receipt of the list, ODP staff in Bangkok review the cases to determine what further documents or information are necessary. Once the files are complete, the ODP requests that the applicants be made available during one of the interview sessions. If the applicants are approved documentarily they must also undergo a medical examination. If there are no medical ineligibilities the ODP office in Bangkok transmits final approval to the Vietnamese authorities, through the United Nations High Commissioner for Refugees (UNHCR) Working Group. The case is then manifested by the Vietnamese for a flight to Bangkok or, in the case of some Amerasian or refugee applicants who will be attending the English as a Second Language/Cultural Orientation program in the Philippines, a direct flight from Vietnam to Manila.

In Bangkok, approved ODP applicants are housed in a transit center where final paperwork and medical checks are completed. They generally stay in Bangkok for about one week. The majority of family reunification applicants then travel directly to the U.S. The majority of Amerasian immigrants and some refugee applicants are sent to the Philippines for the six month language training and cultural orientation program before travelling to the U.S.

All travel arrangements are made by the Intergovernmental Committee for Migration (ICM). Travel costs and visa fees for immigrants and parolees travelling through the ODP must be paid for in advance. When payment is due, the U.S. anchors are sent letters outlining specific information regarding payment. People travelling in refugee status continue to sign promissory notes to be paid back later. The U.S. sponsor will be notified of the exact travel itinerary by a local voluntary agency.

The entire process depends on many variables so it is impossible to predict how long any segment of the procedure will take.

It is very important that ODP be notified immediately of any address changes either in Vietnam or the U.S. Delays in processing have occurred due to ODP having outdated addresses on file.

Office Address:

Orderly Departure Program
Panjabum Building
127 South Sathorn Road
Bangkok 10120, Thailand
Tel: 252-5040, EXT ODP

APO Address:

Orderly Departure Program
American Embassy Box 58
APO San Francisco 96346-0001
Cable: JVAODP, BANGKOK
Telex: 87008 JVAODP TH

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

WESTERN REGIONAL SERVICE CENTER

P.O. BOX 30111

LAGUNA NIGUEL, CA 92677-8111

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

HUYNH, Van

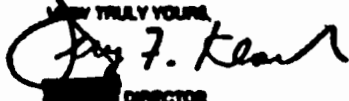
NAME OF BENEFICIARY	
HUYNH, Hai Long	
CLASSIFICATION	FILE NO
203(a)(5)	I-130
DATE PETITION FILED	DATE OF APPROVAL OF PETITION
08-08-89	08-17-89

DATE: 09-12-89

The visa petition you filed has been approved. The beneficiary for whom you filed has been given the appropriate classification. Note the approval gives no assurance that the beneficiary will automatically be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Whether the beneficiary gets a visa is decided only when an application is made to a consular officer; whether the beneficiary is admitted or adjusts status in the United States is decided only when an application is made in an immigration officer.

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS PART OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE MADE TO THE UNITED STATES CONSUL.
2. ☐ IF YOU BECOME A NATURALIZED CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, PLEASE ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY BE HELPFUL TO THE BENEFICIARY IN GETTING A VISA FASTER.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THE SERVICE. THIS SERVICE DOES NOT ISSUE VISAS IN OTHER COUNTRIES. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE EMPLOYEES OF THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL CONTACT THE BENEFICIARY AND GIVE INSTRUCTIONS ABOUT GETTING A VISA. VISAS ARE ISSUED ACCORDING TO THE DATE THE PETITION WAS FILED. QUESTIONS ABOUT GETTING A VISA SHOULD BE ADDRESSED TO THE UNITED STATES CONSUL.
4. ☐ YOUR PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS. (IF THE BENEFICIARY PREVIOUSLY SUBMITTED SUCH AN APPLICATION AND HAD IT RETURNED, IT SHOULD BE RESUBMITTED WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON THE PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT.
6. ☐ THE PETITION SAYS THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT, HOWEVER, UNTIL A VISA NUMBER IS AVAILABLE. INFORMATION ABOUT VISA NUMBERS MAY BE OBTAINED FROM THE UNITED STATES DEPARTMENT OF STATE, BUREAU OF CONSULAR AFFAIRS, WASHINGTON, D.C.
7. ☐ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE BEING RETURNED WITH THIS FORM.
8. ☐ REMARKS.

WSC/sjb/3849

VERY TRULY YOURS

DIRECTOR

Tây-Ninh
Quận Thủ-Khương
Xã Trường-Hòa
Số hiệu 38
M

TRÍCH LỤC

CHỨNG-THƯ HÔN-THU

Tên họ người chồng Huỳnh long Hải
nghề nghiệp Ngo sinh
sinh ngày 20 tháng 02 năm 1951
tại Trường-Hòa Tây-Ninh
cư sở tại Trường-Hòa Tây-Ninh
tạm trú tại Trường-Hòa Tây-Ninh
Tên họ cha chồng Huỳnh van Hùng
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên họ mẹ chồng Nguyễn Thị Trâm
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên họ người vợ Lê Thị Gòn
nghề nghiệp Làm ruộng
sinh ngày 30 tháng 11 năm 1951
tại Trường-Hòa Tây-Ninh
cư sở tại Trường-Hòa Tây-Ninh
tạm trú tại Trường-Hòa Tây-Ninh
Tên họ cha vợ Lê Văn Bạch
(Sống chết phải ghi rõ)
Tên họ mẹ vợ Phạm Thị Hương
(Sống chết phải ghi rõ)
- Ngày cưới ngày hai mươi chín tháng mười năm một
- Vợ chồng khai có hay không gặp hôn nhân này
ngày tháng năm
tại

Trích y bản chính

Trường-Hòa ngày 01 tháng 12 năm 19
Viên-chức Hộ-tịch 71



NGUYỄN VĂN CHÍ

KHAI SANH

Số 102

10/10/1970

2012 27 CHANH

7 17 7

Chu

Tên họ ấu-nhi: Đuyênh-Lô-Trung
 Phái: Nam
 Sinh: Đồn tháng rớt một nửa một ngày chẵn trong
 ngày tháng, năm: bảy một hai.
 Tại: Điền-Điền
 Cha: Đuyênh-Lô-Trung
 Tên họ: Đuyênh-Lô-Trung
 Tuổi: 17
 Nghề-nghiep: quân nhân
 Cư-trú tại: Điền-Điền
 Mẹ: Đuyênh-Lô-Trung
 Tên họ: Đuyênh-Lô-Trung
 Tuổi: 17
 Nghề-nghiep: quân nhân
 Cư-trú tại: Điền-Điền
 Vợ: Đuyênh-Lô-Trung
 Chồng hay thối: Đuyênh-Lô-Trung
 Người khai: Đuyênh-Lô-Trung
 Tên họ: Đuyênh-Lô-Trung
 Tuổi: 17
 Nghề-nghiep: quân nhân
 Cư-trú tại: Điền-Điền
 Ngày khai: Điền-Điền
 Người chứng thứ nhất: Đuyênh-Lô-Trung
 Tên họ: Đuyênh-Lô-Trung
 Tuổi: 17
 Nghề-nghiep: quân nhân
 Cư-trú tại: Điền-Điền
 Người chứng thứ nhì: Đuyênh-Lô-Trung
 Tên họ: Đuyênh-Lô-Trung
 Tuổi: 17
 Nghề-nghiep: quân nhân
 Cư-trú tại: Điền-Điền

An ninh tại nhà in LONG-HOA 21/6 chế về Long-Hoa

Làm tại Xã Điền-Điền, ngày 17 tháng 10 / 1970

Người khai, Hộ-Tịch, Nhân chứng

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã, phường Quảng Tây
Huyện, Quận Hoa Thành
Tỉnh, Thành phố Cây Ninh

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số

Quyền



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Nguyễn Ngọc Sơn Nam hay nữ Nữ
Ngày, tháng, năm sinh ngày 02 tháng 12 năm 1976
Nơi sinh Xã Quảng Hòa, phủ Khương, Cây Ninh
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phân khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Lê Thị Sơn</u>	<u>Nguyễn Long Hải</u>
Tuổi	<u>1951</u>	<u>1951</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>Nhà số 18/5 ấp Quảng Hòa, xã Quảng Hòa, huyện Khương, tỉnh Cây Ninh</u>	<u>Nhà số 18/5 ấp Khương Hòa, xã Khương Hòa, huyện Khương, tỉnh Cây Ninh</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Nguyễn Long Hải, năm 1951, nhà số 18/5 ấp Khương Hòa, xã Khương Hòa, huyện Khương, tỉnh Cây Ninh
Giấy chứng minh nhân dân số 210370350

Người đứng khai

Đã ký ngày tháng năm 19

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Nguyễn Long Hải

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 20 tháng 11 năm 1988

T/M UBND

Ký tên, đóng dấu

Nguyễn Văn Bè

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

TP/HT

Số 1078

Quyển 61

Xã, phường Đông Khê
Huyện, Quận Hà Tĩnh
Tỉnh, Thành phố Hà Tĩnh



GIẤY KHAI SINH
(BẢN SAO)

Họ và tên Huỳnh Duy Chúc Nam hay nữ Nam
Ngày, tháng, năm sinh ngày hai mươi sáu tháng sáu năm một nghìn chín trăm bảy mươi chín (26/06/1979)
Nơi sinh Hệ Sinh Long Bình Long Bình
Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Đi Thi Cơn</u>	<u>Huỳnh Long Hải</u>
Tuổi	<u>1951</u>	<u>1951</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>nhà số 18/5, trường học, Trường Cao, Hà Tĩnh</u>	<u>nhà số 18/5 Trường Cao, Hà Tĩnh</u>
	<u>xã Trường Cao</u>	<u>xã Trường Cao</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Huỳnh Long Hải năm 1951 nhà số 18/5 trường học, Trường Cao, Hà Tĩnh
giấy chứng minh nhân dân số 290376359

Đã ký ngày tháng năm 19
T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

Huỳnh Long Hải

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 26 tháng 11 năm 1988

T/M UBND

ký tên đóng dấu

Nguyễn Văn Bé

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TP/HT

Xã, phường Trảng Bàng

Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

Số 703

Huyện, Quận Hố Chí Minh

Quyển 61

Tỉnh, Thành phố Bà Rịa - Vũng Tàu



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)

Họ và tên Huỳnh Ngọc Giác Nam hay nữ Nữ
 Ngày, tháng, năm sinh ngày 15 tháng 09 năm 1981
 Nơi sinh Long Bình, Long Thành Nam, Hố Chí Minh
 Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	Người mẹ	Người cha
Họ và tên	<u>Lê Thị Gọn</u>	<u>Huỳnh Long Hải</u>
Tuổi	<u>45</u>	<u>48</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm ruộng</u>	<u>Làm ruộng</u>
Nơi thường trú	<u>nhà số 18/5 Trường Thi</u>	<u>nhà số 18/5 Trường Thi</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh thư của người đứng khai
Huỳnh Long Hải, năm 1982, nhà số 18/5 Trường Thi, Trảng Bàng, Hố Chí Minh, TN.
giấy chứng minh nhân dân số 290370359

Đăng ký ngày tháng năm 19

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN

Người đứng khai

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 20 tháng 11 năm 1989

T/M UBND

Ký tên, đóng dấu

Nguyễn Văn Bé

Huy nh long, Van

Tong Hoi am Tu Nhan chinh Tri Cong San
VN
P. O. Box 5435

Arlington VA 22205-0635

FIRST CLASS

DEC 05 1989